

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2025/HS-ST

Ngày: 12 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước .

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Tổng Quốc D, tên gọi khác: B, sinh ngày 09/6/1999 tại Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ) (CCCD số 094099008127, cấp ngày 06/11/2024). Nơi thường trú: số D đường L, Khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (nay là số D đường L, khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Quốc H và bà Phan Thị Ánh H1; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2025 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Quang T thuộc Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh S. Địa chỉ liên hệ: số A đường H, phường S, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Bị hại: Ông Sơn Châu H2, sinh năm 1997. Nơi thường trú: số E đường L, Khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (nay là số E đường L, khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ) (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tổng Quốc H,

sinh năm 1963. Nơi thường trú: số D đường L, Khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (nay là số D đường L, khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31/01/2025, Châu Sơn H3 và Tổng Quốc D có mâu thuẫn với nhau và H3 rủ D mỗi người lấy 01 cây dao ra chém tay đôi, nhưng chưa thực hiện thì được mọi người can ngăn nên cả hai đi về nhà.

Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, D liên lạc qua Zalo với người tên A (chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) và điện thoại cho Phan Phước B1 nói có người chặn đường đánh D ở đường N, sau đó D nói cho người tên A và B1 biết D đang ở sau hẻm khu L, lúc này D đi ra sau nhà lấy 01 cây dao dài khoảng 60cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ dẫu trong người đi bộ ra sau hẻm L, lúc này chưa ai đến nên D để cây dao xuống đất gần chỗ D đứng đợi, khoảng 20 phút sau thì người tên Anh bạn của D chạy xe mô tô chở bạn của Anh cùng đi, Anh hỏi D có chuyện gì vậy, D nói bị một nhóm người khoảng 05 đến 06 người chặn đánh ở đầu đường N, nói xong thì B1 cũng chạy xe lại và B1 kêu D lên xe B1 chở đi và D lấy dao cầm ép sát vào bắp chân và kêu B1 chạy ra ngã ba Nguyễn Đình C để tìm nhóm người chặn D nhưng không thấy ai, B1 hỏi D có chuyện gì mà người ta chặn đường D, D nói là đầu hôm có cự cãi với Sơn Châu H2 nên B1 mới nói “*Để tao chở mày qua nhà H2 nói chuyện với nó để hòa giải*”, B1 hỏi D biết nhà H2 ở đâu không, D nói chỉ biết nhà trong hẻm E, đường L, B1 chở D vào hẻm E một đoạn thì D thấy xe của H2 đang đậu trước nhà, nên D mới nói với B1 “*xe S H2 kìa*” nên B1 chạy đến nhà H2, D nhìn vào thấy H2 đang đứng trong nhà, khi H2 thấy D liền nói “*Mày đợi tao vào nhà lấy đồ ra chơi với mày*”, D liền nhảy xuống xe tay phải cầm cây dao chạy vào nhà H2 rượt chém H2, lúc này H2 mới chạy ra nhà sau thì bị trượt té xuống nền gạch nên H2 dùng tay chụp lấy ly thủy tinh ném D, D dùng tay trái đỡ ly do H2 ném, còn tay phải D cầm dao chém từ trên xuống trúng vào tay trái và vai của H2 gây thương tích. Thấy vậy, B1 chạy vào can ngăn D và lôi D ra về cùng với A và bạn của A, còn B1 một mình chạy xe về. Sau đó, S H2 đến Bệnh viện khâu vết thương xong và quay về nhà lấy 01 cây dao dài khoảng 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ dẫu trong người đi qua nhà tìm D để chém lại, khi qua tới nhà D không thấy D nên H2 dùng dao chém vào hàng rào nhà D, lúc này ông Tổng Quốc H là cha ruột của D đi ra hỏi H chuyện gì, thì H dùng dao cầm trên tay chém gây thương tích cho ông Tổng Quốc H.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống, số 90 ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh S kết luận thương tích của Sơn Châu H2 gồm: Sẹo dọc lòng bàn tay trái, kích thước trung bình, tỷ

lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02%; Sẹo ô mô cái bàn tay trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01 %; Sẹo lòng bàn tay trái (cạnh dưới ngón IV), kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%; Sẹo liên đốt 1 - 2 ngón II bàn tay trái, kích thước nhỏ, cứng một khớp liên đốt, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% và 03%; Sẹo đốt bàn - ngón III bàn tay trái, kích thước nhỏ, cứng một khớp liên đốt, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% và 03%; Vết rối loạn sắc tố da vùng vai trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01 %. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Sơn Châu H2 tại thời điểm giám định là: 12%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Tổn thương có đặc điểm do vật sắc hoặc vật sắc - nhọn gây nên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống, số 83 ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh S kết luận: Sẹo không liên tục vùng vai trái và cánh tay trái, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02%; Sẹo vùng lưng bên trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của của Tổng Quốc H tại thời điểm giám định là: 03%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Tổn thương có đặc điểm do vật sắc gây nên.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Sơn Châu H2 không yêu cầu bị cáo Tổng Quốc D bồi thường và bị hại Tổng Quốc H cũng không yêu cầu Sơn Châu H2 bồi thường. Tuy nhiên Tổng Quốc D cũng đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Sơn Châu H2 số tiền là 3.500.000 đồng.

Về trách nhiệm của những người liên quan:

Đối với Sơn Châu H2 có hành vi dùng dao chém ông Tổng Quốc H Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tổng Quốc H là 03%, hành vi của H sử dụng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho ông H đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngày 01/02/2025, ông Tổng Quốc H tự nguyện làm đơn không yêu cầu khởi tố hình sự đối với Sơn Châu H2.

Đối với Phan Phước B1 là người chở bị cáo Tổng Quốc D đến đường P và đến nhà của Sơn Châu H2 thì B1 không biết D mang theo dao trong người và B1 chỉ chở D đến nhà của H2 để B1 giải hòa mâu thuẫn giữa D và H2, khi D

cầm dao chạy vào nhà chém H2 thì lúc này B1 mới biết D mang theo dao và khi D gây thương tích cho H2 thì B1 cũng chạy vào can ngăn D và khi bị cáo D điện thoại cho B1 bị cáo cũng không rủ B1 đi gây thương tích cho người khác. Nên hành vi của Phan Phước B1 không đồng phạm với bị cáo Tổng Quốc D về tội cố ý gây thương tích.

Đối với hai người bạn của bị cáo Tổng Quốc D một người tên A, và bạn của A (chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), bị cáo Tổng Quốc D liên hệ thông qua nick Zalo, không biết nhân thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện các biện pháp xác minh, truy tìm nhưng chưa xác định được để điều tra làm rõ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành tách hành vi của 02 đối tượng này để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSKV5 ngày 22/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ truy tố bị cáo Tổng Quốc D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ:* giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Tổng Quốc D và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:* Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là bị hại có lỗi một phần, bị cáo là lao động chính trong gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt dưới khung hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

- *Bị cáo Tổng Quốc D*: Thống nhất với lời trình bày của luật sư, không có ý kiến tranh luận bào chữa bổ sung và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị hại Sơn Châu H2*: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tổng Quốc H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị cáo Tổng Quốc D là công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo không mắc bệnh tâm thần hay bệnh nào khác làm mất khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tổng Quốc D khai nhận nội dung cáo trạng truy tố phản ánh đúng với hành vi của bị cáo, cụ thể:

Bị cáo Tổng Quốc D và bị hại Sơn Châu H2 có mâu thuẫn với nhau từ trước, cho nên vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 01 năm 2025, H2 rủ D mỗi người lấy 01 cây dao ra chém tay đôi, nhưng được mọi người can ngăn. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, D cùng với người tên A và Phan Phước B1 chạy xe lại nhà của bị hại Châu Sơn H3, tại địa chỉ số E, đường L, phường P, thành phố Cần Thơ, lúc này H3 nói “Mày đợi tao vào nhà lấy đồ ra chơi với mày”, nghe vậy, D liền cầm cây dao là hung khí nguy hiểm chạy vào nhà chém H3 gây thương tích, qua giám định là 12%. Sau khi D chém H3 xong thì H3 chạy xe lại nhà của D tại số D, đường L, phường P, thành phố Cần Thơ để chém lại D nhưng D không có nhà nên H3 đã cầm dao là hung khí nguy hiểm chém cha ruột của D là ông Tổng Quốc H gây thương tích, qua giám định là 03%. Tuy nhiên, ông H không yêu cầu xử lý hình sự đối với Sơn Châu H2.

Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Xét thấy, bị cáo Tổng Quốc D là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào cơ thể của bị hại Sơn Châu H2 gây thương tích, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% là thể hiện tính xem thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ truy tố để xét xử bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội và không oan cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 3.500.000 đồng, bị hại H2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị hại có lỗi một phần và bị cáo là lao động chính. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị hại tuy có rủ bị cáo chém nhau nhưng đã được mọi người can ngăn và bị cáo cũng đã về nhà, nhưng sau đó, vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo lại chủ động rủ thêm vài người đi cùng bị cáo đến nhà tìm bị hại và khi gặp bị hại bị cáo đã xông vào chém bị hại nên sự việc bị cáo phạm tội không phải do hành vi có lỗi của bị hại, ngoài ra, không có căn cứ nào để xác định bị cáo là lao động chính trong gia đình, từ đó, đề nghị của vị luật sư là không có căn cứ chấp nhận.

[8] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng nên không đặt ra xem xét.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận số tiền 3.500.000 đồng do bị cáo bồi thường và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông Tống Quốc H không yêu cầu bị hại Sơn Châu H2 bồi thường chi phí điều trị thương tích nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Xét lời bào chữa của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cần Thơ trình bày quan điểm luận tội, đề nghị mức hình phạt và áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: Bị cáo Tống Quốc D, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2/. Xử phạt: Bị cáo Tống Quốc D 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

3/. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng nên không đặt ra xem xét.

4/. Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại ông Sơn Châu H2 không yêu cầu bị cáo Tống Quốc D bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông Tống Quốc H không yêu cầu bị hại Sơn Châu H2 bồi thường chi phí điều trị thương tích nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/. Về án phí: Buộc bị cáo Tống Quốc D phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 5 – Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THA Dân sự khu vực 5 – Cần Thơ;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương